

There are no translations available.

Hà Nội: Kháng chiến chống Pháp (1947 - 1954)

Biết rõ âm mưu Chính phủ Pháp vẫn có dã tâm đô hộ Việt Nam. Đồng và Chính phủ ta đã có những chủ trương và biện pháp chu đáo để kháng chiến. Hà Nội được giao nhiệm vụ là khi chiến tranh bùng nổ phải nhanh chóng giành thủ phủ đồng, chiến đấu giam chân địch suốt thời gian để hậu phương hoàn thành công việc chu đáo và tiếp tục kháng chiến. Phòng châm là tiêu diệt, tiêu hao sinh lực địch, đồng thời giữ gìn và phát triển lực lượng để kháng chiến lâu dài.

Khoạch của ta là xây dựng thủ trấn chiến tranh nhân dân; chiến đấu ngay từ đầu tiên công làm rõ nội thành thủ trấn của địch; sau đó mới bắt phần lực lượng trở lại thành một khu vực thủ phủ giữa thành phố, kìm chân địch ở bên trong; còn để bộ phận lực lượng dẫn ra chốt ở các cửa ô, tổ chức bao vây nội thành, nội thành lập đánh địch ở bên ngoài. Hai bộ phận này dựa vào nhau mà chiến đấu, làm cho địch trong ngoài đều bị đánh không thể tập trung lực lượng mau chóng đánh rõ ràng ra. Nội thành được chia làm ba Liên khu, Liên khu I là nơi quân ta chốt lại giữa thành phố, còn Liên khu II và III cùng 5 khu ngoại thành là nơi quân ta xây dựng vành đai bao vây địch.

Phía Pháp, bên thành dân phần đông xúc tiến phá hoại Hiệp định sơ bộ và các Tạm ước mà Chủ tịch Hồ Chí Minh đã ký với Chính phủ Pháp ngày 14-9-1946 tại Paris. Chúng đẩy mạnh những hoạt động quân sự nội chiến để đi đến thôn tính toàn bộ Việt Nam.

Ngày 20-11-1946, chúng đánh chiếm thành phố Hải Phòng và thủ xã Bắc Ninh, đồng thời cho hàng nghìn quân đổ bộ lên Đà Nẵng. Ở Hà Nội, chúng tăng quân trái phép lên tới 6.500 tên được trang bị vũ khí đầy đủ, hiện đại, đóng 45 cửa điếm then chốt trong thành phố. Hàng nghìn Pháp kiều cũng được trang bị vũ khí, tổ chức thành những tác chiến nhóm những đồng nghiệp phụ trách. Ngày 11-12-1946, chúng đặt Nhà thông tin Bắc Hải. Ngày 10-12, chúng đặt mình phá công sự và nội thành. Ngày 16-12, chúng xông súng vào công an đang làm nhiệm vụ giữ trật tự. Ngày 17-12, chúng tiến công và tàn sát nhân dân ở phố Yên Ninh. Ngày 18-12, chúng đưa tới hậu thủ đòi tiếp vũ khí và, chiếm Sở công an Hà Nội, nắm quyền kiểm soát thành phố. Chúng khước từ đề nghị ngừng bắn do ta đưa ra. Chúng công khai đòi tiếp tục bắt quyên của ta, bắt ta phải đưa hàng, quyên tập nộp của ta suốt liên tục. Chúng đã xóa bỏ hoàn toàn mọi hiệp định. Khả năng hòa bình không còn nữa. Để bảo vệ Tổ quốc, để lãnh đạo của Đảng, nhân dân Hà Nội cùng với nhân dân các nước đồng ý kháng chiến chống thành dân Pháp.

20 giờ 00 ngày 19-12-1946, quân dân Hà Nội nổ súng, mở đầu cuộc kháng chiến toàn quốc chống thành dân Pháp xâm lược. (Lúc này chính phủ ta đã chuyển ra ngoài thành phố để lên Việt Bắc. Nhân dân Hà Nội thì để bộ phận đã tập trung ra các tuyến chiến lược có chiến sự).

Tất cả các vị trí của địch ở thành phố đều bị tiến công, nhiều tác chiến của chúng đã bị tiêu diệt, như Nhà máy đèn Bưởi, Nhà máy điện, Nhà máy nước Yên Phụng, rạp chiếu bóng Majestic... Địch bị giáng một đòn bất ngờ, thất trận bị đổ vỡ, phải lúng túng đối phó khắp nơi. Sau đó, địch phản kích lại, đánh chiếm nhiều ngả đường mới giao thông đông đúc tiến đánh các trục chính quan trọng của ta: Bắc Bộ phố, Sở Bureau điện, Ủy ban hành chính Hà Nội, Bộ Quốc phòng. Quân Pháp cũng vấp phải sức chiến đấu dai dẳng, quyết liệt của quân dân ta và bộ đội thủ tục nghiêm ngặt. Ý đồ ngừng cuộc ngả của Pháp đành làm chệch thành phố trong 24 giờ đã hoàn toàn thất bại.

Từ ngày 21-12, quân dân Liên khu I trở lại thành mặt chốt thép giữ vững lòng địch, thu hút giữ chân chúng. Trong khi đó, các lực lượng của ta ở Liên khu II đưa vào ngoà thành, tạo ra mặt vành đai vây hãm địch, phải hợp tác chiến với Liên khu I, trong và ngoài cùng đánh. Địch bị kẹt ở giữ, lúng túng đối phó. Ta có đủ kiên trì kéo dài thời gian, giam chân và tiêu hao địch.

Sau khi kết hoạch “chiến tranh chớp nhoáng” thất bại, Pháp phải tập trung quân địch ở hòng tiêu diệt lực lượng của ta ở nội thành, sau đó mới đánh ra ngoà thành. Chúng mới liên tiếp các cuộc tiến công vào Hàng Da, chợ Hôm, Lò Lợn, Hàng Bông, Đồi Cỏ Vịt, Ô Cầu Dền, phía Nam khu Đông Kinh nghĩa thị xã... vào cuối tháng 12; địch ngả chiến đánh dồn dập 5 đợt với binh lực Hồi Phòng lên.

Quân dân ta đã phát huy nhiều sáng kiến đánh địch, với mặt trận vũ khí có trong tay, bám địch mà đánh với tinh thần “Sống chết với Thủ đô”. Tính đến 29-12-1946, Hà Nội đã diễn ra 47 trận đánh ác liệt ở các khu phố nội thành.

Không tiêu diệt được lực lượng của ta ở nội thành, Pháp cho quân tập trung đánh ngoà thành để cô lập lực lượng trong nội thành. Từ 30-12 đến 6-1-1947 địch mới liên tiếp 6 đợt tiến công đánh chiếm vành đai các cửa ô Lò Lợn đến Ô Cầu Dền, ngã tư Kim Liên, Kim Mã, Ngã tư Hà, Thụy Khuê, Yên Phụng. Ta đã chặn đánh quyết liệt, giành đi giữ lại thị trấn và vành đai, địch đánh mạnh ở Liên khu I.

Trong khói lửa chiến tranh, lực lượng của ta được rèn luyện và trưởng thành. Ngày 6-1-1947, Trung đoàn Liên khu I - Trung đoàn Thủ đô được thành lập. Tiếp đó, Trung đoàn 48 (tháng 7-1947 được Quốc hội đặt tên là Trung đoàn Thăng Long) cũng được thành lập ở Liên khu II. Ngày 13-1-1947, Ủy ban quyết định của Trung đoàn Thủ đô làm là tuyên bố trỗi dậy khi bước vào cuộc chiến đấu mới.

Từ ngày 15-1, sau khi có với binh lực Hồi Phòng, địch tiếp tục mạnh mẽ những cuộc tiến công mới trên đường vòng cung Vĩnh Tuy, Ngã tư Trung Hiên, Ngã tư Vọng, Bạch Mai, Ngã tư Sở, Ô Cầu Giấy... Đến 25-1, chúng kiểm soát được vòng cung bao quanh thành phố. Quân ta lui ra ngoà thành sau khi gây cho địch nhiều tổn thất. Từ ngày 6-2, giới Pháp mới đặt thị trấn công kích vào Liên khu I. Quân ta chiến đấu ngoan cường, liên tục bị gây nhiều đợt tiến công của địch vào nhà Xô-va, Trường Ke; giành giữ với địch thị trấn căn nhà, thị trấn góc phố. Đêm 17-2-1947, sau khi hoàn thành việc giam chân địch, chiến sĩ Trung đoàn Thủ đô đã rút ra ngoà an toàn.

Sau 60 ngày chiến đấu ngoan cường (từ 19-12-1946 đến 17-2-1947), quân và dân Hà Nội đã tiêu diệt hơn 2000 tên địch, phá hủy hàng chục xe cộ, giết, bắt toàn bộ các lực lượng địch kháng chiến lâu dài. Quân dân Hà Nội đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được Trung ương giao phó.

Phong trào đấu tranh trong Hà Nội bắt đầu diễn ra

Sau khi Trung đoàn Thủ đô rút ra ngoài, Hà Nội tạm thời bị Pháp chiếm đóng. Chúng mở một mặt trận chống bắt máy cai trị, một mặt khác bắt sung quân số, đóng thuế nặng và cướp bóc, cần quét sạch ra ngoài thành. Trong tình hình đó, Đảng bộ Hà Nội đã gây dựng và phát triển các tổ chức Đảng, các tổ chức quần chúng, tổ chức lực lượng chính trị và vũ trang, phát động chiến tranh du kích, phá vỡ trật tự gian, phá hoại hệ thống phòng tuyến của địch. Nhiệm vụ trọng tâm đánh của du kích gây tiếng vang như ở Xuân La, Cổ Nhuế, Nam Đồng... Từ giữa năm 1949, Đảng bộ Hà Nội đẩy mạnh xây dựng lực lượng, biến Hà Nội, khu phố của địch, thành mặt trận trọng điểm. Cán bộ quân sự và công an được đưa vào thành phố. Đầu năm 1950, ta đã phát động mặt trận chiến đấu xây dựng lực lượng vũ trang mới thành. Phái bộ hợp với chiến đấu chính, đêm 18-1-1950, mặt trận và bắt đầu tiến công sân bay Bạch Mai, phá 25 máy bay, đốt 60 vỏ lít xăng, diệt một số sĩ quan, binh lính địch. Sau thất bại nặng nề ở biên giới phía Bắc, thu đông năm 1950, Pháp thực hiện kế hoạch Đờ Tát-xinhi (De Tassigny), tập trung lực lượng phòng ngự địch ở Bắc Bộ, trong đó Hà Nội là cái chốt quan trọng nhất. Vì vậy địch tăng cường phòng thủ Hà Nội. Trên địa bàn này ngoài thành ken dày thêm thêm bớt. Đảng thực hiện quyết phá hủy các cơ sở kháng chiến trong thành phố, bình định ngoại thành thành công, và mở rộng quy mô, quy quân.

Về phía ta, do Hà Nội nằm sâu trong vùng địch kiểm soát, Đảng bộ đã chuyển hướng hoạt động, kết hợp đấu tranh chính trị, kinh tế với đấu tranh vũ trang; kết hợp hoạt động hợp pháp, nửa hợp pháp với hoạt động bí mật. Nhờ đó, mặc dù tập trung lực lượng mạnh, dùng nhiều thủ đoạn tàn bạo, địch vẫn không phá được phong trào kháng chiến ở Hà Nội. Nhiệm vụ hoạt động quân sự đã phải kết hợp chặt chẽ với quân đội ta ở Đèo Biện Phủ và các vũ trang mới nhân dân Thủ đô đẩy mạnh kháng chiến. Đến mừng 3 tháng sáng ngày 4-3-1954, mặt trận và vũ trang của ta tập kích sân bay Gia Lâm, phá hủy 18 máy bay vỏ lít và kho xăng, gây nhiệm vụ khó khăn cho địch trong việc tiếp tế cho Đèo Biện Phủ.

Về phong trào quần chúng, bắt đầu hành động đàn áp, mua chuộc, lôi kéo, nhân dân Hà Nội và khu phố vẫn kháng chiến đấu tranh với địch theo đường lối và khả năng của mình (có sự lãnh đạo của Đảng bộ thành phố).

Sau khi học sinh Trần Văn Văn ở Sài Gòn bị địch giết hại ngày 9-1-1950, học sinh, sinh viên Hà Nội lập tức bãi khóa, đồng tình đoàn kết đấu tranh với học sinh sinh viên Sài Gòn - Chợ Lớn. Cuộc đấu tranh của học sinh được đông đảo các tầng lớp nhân dân ủng hộ, làm cho địch ngao ngán.

Tháng 4-1950, ở Hà Nội liên tiếp nổ ra những cuộc đấu tranh của học sinh, chống văn hóa nô dịch; của tiểu thương Chợ Đống Xuân đòi bỏ thuế thương mại, giảm thuế chợ; của công nhân giao thông đòi tăng lương, chống dân tộc...

Trong năm 1952, phong trào đấu tranh giành quyền lợi hàng ngày phát triển. Quân chúng đấu tranh chống thuế; chống bắt thanh niên đi lính; đòi tăng lương, không làm thêm giờ, không được phạt vô cớ; không đi phu đắp đường, xây dựng; không vào báo an, học đồng...

Tháng 1-1953, nhân dân đấu tranh chống cuộc bành trướng của “Hội đồng thành phố” bù nhìn và “Hội đồng hành chính” ở các xã; đòi bỏ phần chế độ không đi bộ phiêu. Tháng 5-1953, quần chúng đấu tranh các trại lính ở Ngõ C Hà, Lò Đúc, Sinh Tồn... đòi chống con, anh em và tuyên truyền thanh niên bỏ bộ đội lính bộ về nhà. Cùng với cuộc đấu tranh của công nhân đòi tăng lương, cuộc đấu tranh của tiểu thủ công các chi đòi giảm thuế kéo dài từ tháng 5 đến tháng 8 năm 1953. Nội bộ trong thời gian này là phong trào chống bộ đội lính. Thanh niên học sinh chống chế độ trường quân sự hóa trong học đường, học sinh các trường Minh Tân, Tây Sơn, Khai Thành, Chu Văn An, các trường đời học Văn khoa, Sĩ phạm bãi khóa chống học quân sự.

Phong trào đấu tranh chống văn hóa nô dịch cũng có những chuyển biến mới. Ngày 23-2-1954, trong “Hội nghị giáo dục toàn quốc” của bù nhìn, họp ở Hà Nội, đòi bỏ cuộc giáo viên và học sinh yêu cầu dùng tiếng Việt ở bộ đội học, chống học nhà s... Ngày 10-3, nhân dịp kỷ niệm Hai Bà Trưng, phần lớn các nói chuyện ở Nhà hát Lớn, công khai lý luận nghị chống truyền thống hóa thanh niên.

Thực hiện chống trường của Thành ủy, học sinh bỏ nhà kiêu ngạo đòi lập lại hòa bình của trí thức Sài Gòn, ngày 12-4-1954, mặt số trí thức tiêu biểu ở Hà Nội đã ký bỏ nhà kiêu ngạo các bên tham chiến trong lập trường, chống mặt chiến tranh, lập lại hòa bình. Cuộc vận động ký kiêu ngạo hòa bình cũng được phát động trong các tầng lớp nhân dân và phát triển nhanh chóng. Đến tháng 6-1954, cuộc vận động đã thu hút được hàng vạn người ký.

Phong trào đấu tranh của nhân dân Hà Nội, đấu tranh kinh tế, văn hóa kết hợp với đấu tranh chính trị và những hoạt động quân sự đã tiến công quân thù ngay sào huyệt của chúng và giành được thắng lợi to lớn.

Theo: Báo Nhân Việt Nam